

BẢN CHẤT CỦA TIỀN ẢO VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG KHUNG PHÁP LÝ CHO TIỀN ẢO TẠI VIỆT NAM

LÊ VŨ NAM*

Tóm tắt: Bài viết tập trung làm rõ bản chất của tiền ảo trên cơ sở đối chiếu với bản chất, chức năng và các nguyên tắc phát hành, lưu thông của tiền tệ truyền thống. Qua đó, chỉ ra vị trí pháp lý của tiền ảo và kiến nghị hướng xây dựng khung pháp lý cho tiền ảo tại Việt Nam.

Từ khóa: Tiền ảo; tiền tệ; khung pháp lý cho tiền ảo;

Ngày nhận bài: 08/4/2018; *ngày biên tập xong:* 12/4/2018; *ngày duyệt bài:* 02/5/2018.

Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ và tác động sâu sắc đến các mặt của đời sống kinh tế, xã hội ở mọi nơi trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Những sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao lần lượt xuất hiện và từng bước trở thành những loại tài sản, hàng hóa tham gia lưu thông, trở thành công cụ đầu tư hoặc phương tiện thanh toán, trong đó, có các loại tiền ảo như: Bitcoin, ethereum, litecoin, monero, ripple¹... Tuy nhiên, cho đến nay, nhận thức về tiền ảo và bản chất của nó chưa thật sự đầy đủ. Từ đó, dẫn

đến việc nhiều quốc gia có những cách tiếp cận và quản lý khác nhau: Có quốc gia chấp nhận như một loại phương tiện thanh toán, nhưng cũng có quốc gia hoàn toàn không thừa nhận và không cho phép lưu thông và cũng chưa có một khung pháp lý rõ ràng cho tiền ảo.

Trong bối cảnh đó, không ít các hoạt động liên quan đến tiền ảo lợi dụng tính phức tạp về công nghệ và sự thiếu hiểu biết của công chúng trong bối cảnh chưa có khung pháp lý rõ ràng để huy động vốn trái phép hoặc lừa đảo, chiếm đoạt tài sản

1. Xem: Mươi loại tiền ảo phổ biến nhất hiện nay, tại: <https://news.zing.vn/10-loai-tien-ao-pho-bien-nhat-hien-nay-post758044.html> Truy cập ngày 11/12/2018.

*Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Trường khoa Luật, Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

gây thiệt hại cho tổ chức, cá nhân và làm phức tạp tình hình kinh tế, xã hội.

1. Khái niệm và chức năng của tiền tệ

Trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, tiền tệ được biết đến như một phạm trù kinh tế khách quan, là sản phẩm tất yếu của nền kinh tế hàng hóa. Theo quan điểm của Triết học Mác - Lênin thì tiền tệ là hàng hoá đặc biệt, dùng làm vật ngang giá chung cho tất cả các hàng hoá, là sự thể hiện chung của giá trị và thể hiện lao động xã hội; đồng thời, tiền tệ biểu hiện quan hệ sản xuất giữa những người sản xuất hàng hoá, do quá trình phát triển lâu dài của trao đổi hàng hoá tạo ra. Sự ra đời của tiền tệ là một quá trình phát triển không ngừng các hoạt động kinh tế dưới những hình thức khác nhau của sản xuất và trao đổi sản phẩm giữa các cộng đồng người với nhau trong xã hội công xã nguyên thủy và mang tính ngẫu nhiên cá biệt². Qua nghiên cứu cho thấy, tiền tệ có các chức năng cơ bản sau đây:

Thứ nhất, tiền tệ là công cụ đo lường giá trị tài sản. Với chức năng này, tiền tệ dùng để đo lường và biểu hiện giá trị của các tài sản khác. Nói một cách khác, tiền tệ là một loại tài sản mà qua đó chúng ta biết được giá cả (được biểu hiện bằng những đơn vị tiền tệ) của các tài sản.

Thứ hai, tiền tệ là một công cụ trung gian để trao đổi hàng hóa. Tiền tệ làm phương tiện trao đổi khi nó trở thành vật trung gian cho quá trình trao đổi hàng

hóa. Do vậy, trong các hoạt động trao đổi, mua bán hàng hóa, tiền tệ luôn chuyển động ngược chiều với hàng hóa theo nguyên tắc “tiền - hàng”. Nhờ có tiền tệ mà hoạt động lưu thông, trao đổi hàng hóa diễn ra nhanh chóng và đa dạng. Để tiền tệ có thể được chấp nhận phổ biến làm trung gian trao đổi hàng hóa thì nó cần đáp ứng các điều kiện cơ bản như: Có sức mua ổn định, số lượng tiền tệ đáp ứng nhu cầu trao đổi, cơ cấu tiền tệ phù hợp. Điều này phụ thuộc lớn vào vai trò của ngân hàng trung ương trong việc quản lý và điều hành chính sách tiền tệ quốc gia.

Thứ ba, tiền tệ là công cụ để tích lũy giá trị. Khi tiền tệ rút khỏi quá trình lưu thông với tư cách là trung gian trao đổi hàng hóa thì nó trở về với trạng thái “tĩnh” để dự trữ và tích lũy giá trị chuẩn bị cho chu kỳ tiếp theo của trung gian trao đổi hàng hóa. Nói một cách khác, khi thực hiện chức năng tích lũy giá trị, tiền tệ trở thành công cụ cất giữ sức mua qua thời gian. Cất giữ tiền tệ giúp con người giữ lại những sản phẩm thặng dư có được trong quá trình sản xuất, kinh doanh, làm cơ sở cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc đầu tư tiếp theo. So với việc cất giữ tài sản dưới những hình thức khác như nắm giữ cổ phiếu, trái phiếu, bất động sản... thì cất giữ tiền tệ khá an toàn và có tính linh hoạt cao.

Do tiền tệ có chức năng hết sức quan trọng trong nền kinh tế, nên việc phát hành tiền cần phải tuân thủ những nguyên tắc nhất định. Theo thông lệ quốc tế, những nguyên tắc đó là:

- *Nguyên tắc tập trung thống nhất*: Theo nguyên tắc này, việc phát hành tiền

2. Xem: Lê Thị Tuyết Hoa, Nguyễn Thị Nhung (2011), Tiền tệ ngân hàng, Nxb. Phương Đông, tr.1; Nguyễn Văn Ngồn (1993), Tiền tệ và ngân hàng, Viện đào tạo mở rộng thành phố. Hồ Chí Minh, tr.19-29.

đề đưa vào lưu thông trong nền kinh tế có ảnh hưởng lớn và trực tiếp đến tình hình lưu thông tiền tệ, tác động đến mọi mặt của đời sống kinh tế, xã hội, nên việc phát hành tiền phải được tập trung vào một đầu mối nhất định, đó là ngân hàng trung ương của một quốc gia hoặc một nhóm quốc gia (Ngân hàng trung ương châu Âu). Tại Việt Nam, theo Điều 16 Luật Ngân hàng Nhà nước năm 2010 thì Ngân hàng Nhà nước là cơ quan duy nhất phát hành tiền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bao gồm tiền giấy và tiền kim loại. Việc phát hành tiền phải dựa trên nhu cầu phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa, theo tín hiệu của thị trường tiền tệ dựa trên kế hoạch được Quốc hội phê duyệt.

- *Nguyên tắc cân đối:* Nguyên tắc này đảm bảo khối lượng tiền mặt phát hành phải đảm bảo cân đối với nhu cầu của nền kinh tế. Nếu phát hành tiền ồ ạt sẽ dẫn đến nguy cơ thừa tiền khiến lạm phát gia tăng; ngược lại, phát hành tiền không đủ nhu cầu sẽ dẫn đến thiếu tiền, gây thiếu phát cho nền kinh tế. Cả hai trạng thái nêu trên đều không tốt cho nền kinh tế, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống người dân và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- *Nguyên tắc bảo đảm:* Nguyên tắc này đòi hỏi tiền phát hành và đưa vào lưu thông phải được đảm bảo bằng giá trị vật chất, nhờ đó mà sức mua của đồng tiền mới được ổn định.

Về bản chất, phát hành tiền là việc đưa "tiền đã in sẵn" vào lưu thông qua 04 kênh cơ bản là: Cho vay đối với nền kinh tế thông qua hệ thống ngân hàng thương mại; cho vay đối với Chính phủ; phát

hành qua thị trường mở và phát hành tiền để tăng dự trữ ngoại tệ.

2. Tiền ảo có phải là tiền tệ?

Tiền ảo hay tiền điện tử (electronic money), còn gọi là tiền mã hóa (cryptocurrency), thường được gọi chung là tiền ảo (virtual money). Theo khái niệm được đưa ra bởi Ngân hàng trung ương châu Âu thì "tiền điện tử theo nghĩa rộng được định nghĩa là sự lưu trữ điện tử của một giá trị tiền tệ trên một thiết bị kỹ thuật mà có thể được sử dụng một cách rộng rãi để thanh toán cho một thể nhân mà không phải là nhà phát hành, trong đó, không nhất thiết cần tới sự tham gia trực tiếp của các tài khoản ngân hàng trong giao dịch"³.

Theo Hội đồng Ngân hàng thanh toán quốc tế (The Bank for International Settlements) thì: "Tiền điện tử được định nghĩa là giá trị được lưu giữ hoặc sản phẩm trả trước, trong đó thông tin về khoản tiền hoặc giá trị khả dụng của khách hàng được lưu giữ trong một thiết bị thuộc sở hữu của khách hàng. Định nghĩa này bao gồm cả thẻ trả trước (còn gọi là ví điện tử) và các sản phẩm trả trước dưới dạng phần mềm, sử dụng các

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2000), Báo cáo "Tiền điện tử và ảnh hưởng của tiền điện tử tới chính sách tiền tệ". Xem tại: https://www.sbv.gov.vn/webcenter/portal/vi/menu/trangchu/hok/hdkhco/btmc/hncc_chi_tiet?leftWidth=20%25&showFooter=false&showHeader=false&dDocName=SBVWEBAPP01SBV077691&rightWidth=0%25¢erWidth=80%25&_afLoop=594056226544000#%40%3F_afLoop%3D594056226544000%26centerWidth%3D80%2525%26dDocName%3DSBVWEBAPP01SBV077691%26leftWidth%3D20%2525%26rightWidth%3D0%2525%26showFooter%3Dfalse%26showHeader%3Dfalse%26_adf.ctrl-state%3Ddzbgl5nsa_9. Truy cập ngày 11/12/2018.

hệ thống máy tính như internet (còn được gọi là tiền mặt điện tử - digital cash)⁴.

Tại Hoa Kỳ, tiền ảo được xem là bất kỳ loại đơn vị số nào được sử dụng làm môi trường trao đổi hoặc một hình thức lưu trữ số. Đồng tiền ảo sẽ được hiểu là bao gồm các đơn vị trao đổi kỹ thuật số, trong đó: Có một kho lưu trữ tập trung hoặc được quản lý bởi một quản trị viên; hoặc được phân cấp và không có kho lưu trữ tập trung hoặc không được quản lý bởi một quản trị viên; hoặc có thể được tạo ra hoặc thu được bằng cách tính toán hoặc sản xuất.

Tiền ảo sẽ không được hiểu bao gồm bất kỳ khoản nào sau đây:

“- Các đơn vị kỹ thuật số mà: Chỉ được sử dụng trong các hoạt động chơi điện tử trực tuyến; không có thị trường hoặc ứng dụng nào ngoài các hoạt động chơi điện tử; không thể được chuyển đổi qua lại giữa tiền pháp định và tiền ảo; có thể hoặc không thể được sử dụng vào cho hàng hóa.

- Các đơn vị kỹ thuật số có thể được mua lại cho hàng hóa, dịch vụ, giảm giá hoặc mua hàng như là một phần của chương trình tích điểm hoặc trao thưởng cho khách hàng với người phát hành và/hoặc các thương nhân được chỉ định khác hoặc có thể mua lại cho các đơn vị kỹ thuật số trong chương trình khuyến mại hoặc khen thưởng của khách hàng khác, nhưng không thể được chuyển đổi hoặc đổi lấy tiền pháp định hoặc tiền tệ ảo, hoặc là;

- Các đơn vị kỹ thuật số được sử dụng

như là một phần có thể trả trước⁵.

Theo Luật mẫu của Mỹ thì: “Tiền ảo là đại diện kỹ thuật số có giá trị được sử dụng như một phương tiện trao đổi; và không phải là tiền pháp định, có hoặc không có giá trị như tiền pháp định.

Tiền ảo không bao gồm: Giao dịch, trong đó người bán cấp giá trị như một phần của mối quan hệ hoặc phần thưởng chương trình mà giá trị không thể được lấy từ hoặc trao đổi với các loại tiền hợp pháp, tín dụng ngân hàng hoặc tiền ảo khác; hoặc là đại diện kỹ thuật số; của giá trị, do hoặc đại diện cho nhà xuất bản phát hành trò chơi trực tuyến, nền tảng trò chơi hoặc các dạng trò chơi hơn là được thiết kế cho tiền ảo hoặc tiền pháp định, thẻ ngân hàng trên thực tế vượt ra ngoài phạm vi trò chơi⁶.

Tại Châu Âu, tiền ảo được định nghĩa là một đại diện số của giá trị không phải do ngân hàng trung ương hoặc cơ quan nhà nước phát hành, cũng gắn với đồng tiền pháp định, không có tư cách pháp lý về đồng tiền hoặc tiền, nhưng được chấp nhận bởi các cá nhân hoặc pháp nhân như là một phương tiện trao đổi hoặc cho các mục đích khác và có thể được chuyển giao, lưu trữ hoặc giao dịch điện tử⁷.

5. Regulation of The superintendent of financial services (quy định của Thông đốc dịch vụ tài chính), tr.5, tại: <https://www.dfs.ny.gov/legal/regulations/adoptions/dfsp2001.pdf>.

6. Luật mẫu của Mỹ, xem tại: http://www.uniformlaws.org/shared/docs/regulation%20of%20virtual%20currencies/2017AM_URVCBA_AsApproved.pdf.

7. European Parliament 2017 (Nghị viện châu Âu 2017), tại: <http://www.europarl.europa.eu/cmsdata/150761/ITAX3%20Study%20on%20cryptocurrencies%20and%20blockchain.pdf>, tr.73.

4 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. (2000), *ltd*.

Như vậy, khái niệm về tiền ảo ở những quốc gia là không thống nhất. Tuy nhiên, về bản chất, có thể rút ra một số đặc điểm đối với tiền ảo sau đây:

- Về chủ thể "tạo tiền": Khác với tiền tệ theo cách hiểu truyền thống do ngân hàng trung ương phát hành, tiền ảo là do một người hoặc một nhóm người tạo ("đào") ra trên cơ sở ứng dụng các công nghệ hiện đại, được mã hóa và được lưu trữ trong hệ thống máy tính có giá trị quy đổi, thể hiện thông qua đồng tiền truyền thống. Điều này làm cho tiền ảo trở thành công cụ dự trữ giá trị và công cụ để đầu tư.

- Về chức năng thanh toán của tiền ảo: Thực tiễn cho thấy, trong một số trường hợp, tiền ảo có thể được mua bán, trao đổi, đầu tư hoặc là phương tiện thanh toán trong các giao dịch có phạm vi hạn chế. Nhưng chức năng thanh toán này không thay thế cho đồng tiền truyền thống vì về bản chất thì tiền ảo tham gia chức năng thanh toán trong những giao dịch không phải với vai trò là một phương tiện trung gian thanh toán theo quy luật ngang giá. Thực chất, vai trò của tiền ảo trong trường hợp này là một loại tài sản được các bên chấp nhận trao đổi có giá trị tương đương với các tài sản, hàng hóa đối ứng.

- Về hình thức tồn tại: Tiền ảo được tạo ra và được lưu trữ dưới dạng điện tử gắn với đồng tiền của các quốc gia. Hay nói cách khác, giá trị của tiền ảo được đo lường bởi đồng tiền quốc gia cũng như bất kỳ tài sản nào được phép lưu thông. Vì vậy, bản thân tiền ảo chỉ có thể trở thành phương tiện thanh toán cho các giao dịch điện tử mà không trở thành đồng tiền thanh toán cho các giao dịch theo phương

thức truyền thống, bởi lẽ, nó không tồn tại trong thế giới khách quan. Việc tạo ra tiền ảo không dựa trên bất kỳ sự bảo đảm về giá trị nào và cũng không dựa vào bất kỳ tin hiệu nào của thị trường tiền tệ. Điều này khác hoàn toàn so với đồng tiền truyền thống.

Với những đặc điểm nêu trên, đối chiếu với chức năng, nguyên tắc phát hành và lưu thông tiền tệ cho thấy, tiền ảo về bản chất không thể được xem là một loại tiền đúng nghĩa, vì không đáp ứng các yêu cầu, nguyên tắc trong hoạt động phát hành và lưu thông tiền tệ theo thông lệ quốc tế. Vì vậy, tiền ảo chỉ nên được coi là một tài sản đặc biệt, tồn tại dưới dạng vô hình, có thể là đối tượng của các giao dịch mua bán, trao đổi, tặng cho, thừa kế hoặc có thể dùng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ. Muốn vậy, cần thiết xây dựng khung pháp lý cho các hoạt động sản xuất và lưu thông tiền ảo.

3. Quan điểm của một số quốc gia về xây dựng khung pháp lý cho tiền ảo

Có thể nói, tiền ảo là một loại sản phẩm mới do con người tạo ra kết hợp với công nghệ khá tinh vi đã trở thành một hiện tượng xã hội mà muốn hay không các nhà lập pháp và các nhà quản lý phải đối diện. Ban đầu, tiền ảo chỉ là một loại tài sản được giao lưu, mua bán, trao đổi, thanh toán trong các giao dịch của những người tạo ra hoặc có liên quan đến quá trình hình thành và lưu thông nó. Tuy nhiên, hiện nay, tiền ảo đã thoát khỏi đời sống khép kín, ảo và đang trở thành những tài sản, phương tiện thanh toán, công cụ đầu tư, phương thức huy động vốn... trong đời sống xã hội. Quan điểm

và cách tiếp cận của các quốc gia về xây dựng khung pháp lý cho tiền ảo là không giống nhau, có thể chia thành 04 cấp độ sau đây⁸:

- **Cấm lưu hành trên diện rộng:** Pháp luật cấm hoàn toàn các tổ chức, cá nhân giao dịch, mua bán, sử dụng tiền ảo để thanh toán hoặc lưu thông dưới bất cứ hình thức nào. Đại diện cho các quốc gia này là: Nga, Ấn Độ, Bangladesh, Bolivia, Ecuador... Tại các quốc gia này không đặt ra vấn đề xây dựng khung pháp lý cho tiền ảo.

- **Cấm sử dụng, lưu thông tiền ảo trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng** với việc không thừa nhận tiền ảo là phương tiện thanh toán hợp pháp do lo ngại ảnh hưởng đến chính sách tài chính - tiền tệ của quốc gia. Các quốc gia thuộc cấp độ này gồm: Trung Quốc, Đài Loan, Ba Lan...

- **Không cấm sử dụng, lưu thông tiền ảo, không thừa nhận quy chế pháp lý của tiền ảo, nhưng cảnh báo những rủi ro** có thể xảy ra đối với những người sử dụng, các nhà đầu tư: Các nước thuộc cấp độ này đều gián tiếp hoặc trực tiếp không công nhận tiền ảo là phương tiện thanh toán và không công nhận tiền ảo thay thế cho đồng tiền truyền thống của quốc gia mình. Các quốc gia thuộc cấp độ này là: Australia, Argentina, Đan Mạch...

- **Chấp nhận tiền ảo như một phương tiện thanh toán chính trong nền kinh tế:**

Các quốc gia thuộc cấp độ này thừa nhận tiền ảo là một phương tiện thanh toán tồn tại song song với đồng tiền quốc gia. Việc sản xuất và lưu thông tiền ảo chịu sự giám sát của cơ quan quản lý nhà nước. Đại diện cho cấp độ này là Nhật Bản, Anh...

4. Sự cần thiết xây dựng khung pháp lý cho tiền ảo tại Việt Nam

Việt Nam chưa có khung pháp lý về tiền ảo nên chưa có một khái niệm chính thức về nó. Trong các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành cũng chưa có quy định cụ thể về tài sản ảo (bao gồm cả tiền ảo với tư cách là một loại hình tài sản ảo). Tuy nhiên, theo Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử thì các loại tiền ảo (ví dụ như Bitcoin) không nằm trong danh mục hàng hóa, dịch vụ kinh doanh bị cấm theo hình thức thương mại điện tử.

Theo quan điểm của Bộ Công thương (Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin), “Bitcoin không đáp ứng các đặc tính cơ bản của hàng hóa hay dịch vụ. Do đó, Bitcoin không phải là hàng hóa, dịch vụ”. Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có thông cáo báo chí, Bitcoin (và các loại tiền ảo tương tự khác) không phải là tiền tệ và không phải là phương tiện thanh toán hợp pháp khác tại Việt Nam⁹.

9. Nguyễn Thị Hiền. *Một số khuyến nghị hoàn thiện khung pháp lý quản lý các loại tiền ảo, tiền điện tử*, xem tại: <https://www.google.com/search?source=hp&ei=XR0PX P6xHITS8QWKrZyWDO&q=M%E1%BB%99t+s%E1%BB%91+khuy%E1%BA%BFn+ng%E1%BB%8B+h o%C3%A0n+thi%E1%BB%87n+khung+ph%C3%A1p +l%C3%BD+qu%E1%BA%A3n+l%C3%BD>. Truy cập ngày 11/12/2018.

8. Chi tiết xem thêm: Lê Anh Dũng (2018), *Một góc nhìn về tiền ảo - gợi ý cách thức quản lý tiền ảo nhìn từ trường hợp Thái Lan*, Kỷ yếu Hội thảo: “Khung pháp lý cho tiền ảo, tài sản ảo tại Việt Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghệ 4.0” do Bộ Tư pháp tổ chức tháng 6/2018 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Trên thực tế, các hoạt động đầu tư, giao dịch và huy động vốn bằng tiền ảo đã diễn ra thời gian qua, mặc dù chưa có khung pháp lý điều chỉnh. Hiện nay, Ngân hàng Nhà nước đã cấp phép cho 09 tổ chức tín dụng phi ngân hàng thực hiện thí điểm dịch vụ ví điện tử (một hình thức của tiền ảo) bao gồm: MobiVi, VietUnion, VNPAY, VinaPay, Smartlink, M_Service, VNPT-EPAY... Tính đến ngày 31/12/2013, tổng số ví điện tử phát hành là trên 1,84 triệu, số giao dịch đạt 4,5 triệu với tổng giá trị 350 tỷ đồng¹⁰.

Tuy nhiên, hình thức giao dịch, huy động vốn bằng tiền ảo cũng tiềm ẩn những rủi ro, như sự việc mới đây, tại thành phố Hồ Chí Minh, Công ty đầu tư máy đào tiền ảo Sky Mining được thành lập năm 2017 chuyên đầu tư mua máy về đào tiền ảo, đã kêu gọi nhà đầu tư góp vốn với nhiều mức tiền khác nhau, từ 500 tới hàng ngàn đô la Mỹ. Mức lợi nhuận nhà đầu tư hưởng lên tới 300% trong thời gian 12 - 15 tháng thông qua việc ký kết hợp đồng góp vốn với nhà đầu tư. Sau thời gian đầu trả lãi đúng hẹn, đến khoảng tháng 6/2018, công ty bắt đầu chậm trễ và không trả lãi suất như cam kết. Đến tháng 7/2018, ban lãnh đạo Sky Mining thông báo về sự vắng mặt của Tổng giám đốc và đến nay, nhà đầu tư không nhận được bất kỳ khoản tiền nào, không có thông báo chính thức

từ phía công ty. Tính sơ bộ, khoảng 11.000 nhà đầu tư rót tiền vào mạng lưới này đã bị thiệt hại¹¹.

Trước thực tế trên cùng xu hướng ngày càng có nhiều quốc gia xem tiền ảo như một đối tượng cần phải có sự quản lý bằng pháp luật, chúng tôi cho rằng việc xây dựng khung pháp lý về tiền ảo tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết. Điều đó hoàn toàn phù hợp với xu hướng chung của các quốc gia và cũng là cách chúng ta chủ động hội nhập và đối mặt với những tác động của cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Hơn nữa, khi xây dựng khung pháp lý thì các hoạt động liên quan đến sản xuất (“đào tiền ảo”), lưu thông và đầu tư liên quan đến tiền ảo được đặt dưới sự quản lý, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm bảo vệ các nhà đầu tư, tạo dựng môi trường kinh doanh minh bạch và lành mạnh, góp phần ổn định kinh tế, xã hội, ngăn ngừa các hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của tổ chức, cá nhân.

Tuy nhiên, để bảo đảm việc sản xuất và lưu thông, đầu tư tiền ảo không gây ảnh hưởng đến chính sách tiền tệ quốc gia và việc điều hành nền kinh tế, chúng tôi kiến nghị chỉ nên ghi nhận tiền ảo như loại tài sản đặc biệt, được phép lưu thông theo những quy chế đặc thù và không xem tiền ảo là một loại tiền, không công nhận chức năng là phương tiện thanh toán của tiền ảo. □

10. Nguyễn Huỳnh Phương Thảo (2018), *Nghiên cứu luật thuế các nước liên quan đến tiền mã hóa và kinh nghiệm cho Việt Nam*, Luận văn Thạc sỹ Luật học Trường Đại học Kinh tế - Luật, tr.18.

11. Mai Thoa, *Hoàn thiện khung pháp lý để kiểm soát việc kinh doanh “tiền ảo”*, tại: <https://baomoi.com/can-hoan-thien-khung-phap-ly-de-kiem-soat-viec-kinh-doanh-tien-ao/c/27180777.epi>. Truy cập ngày 11/12/2018.